

TÓM TẮT NỘI DUNG ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN

Công ty Cổ phần Bao Bì Dầu Thực Vật (VPK)

Thời gian: 8h ngày 18/04/2013

Địa điểm: Khách sạn Thắng Lợi, Nhà hàng Victory, 14 Võ Văn Tần, Phường 6, Quận 3, Tp.HCM

Thành phần tham dự:

Công ty Cổ phần Bao Bì Dầu Thực Vật (VPK):

- Ông Dương Anh Tuấn, Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Ông Lê Hoàng Vũ, Tổng Giám Đốc, Thành viên HĐQT
- Ông Ngô Tuấn, Thành viên Hội đồng quản trị
- Ông Phan Thành Dũng, Thành viên Hội đồng quản trị

Tóm tắt sơ lược

Đại hội cổ đông thường niên của Công ty Cổ phần Bao Bì Dầu Thực Vật VMPACK được tổ chức vào 8h ngày 18/04/2013 tại Khách Sạn Thắng Lợi- 14 Võ Văn Tần- Phường 6, Quận 3, Tp. HCM. Đại hội được tiến hành khoảng 83.5% số cổ phiếu biểu quyết.

Các vấn đề nổi bật:

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2012

Tình hình cạnh tranh ngày càng quyết liệt giữa các đơn vị bao bì carton, nhựa và nắp nút trong nước và một số đơn vị cùng ngành mới có đầu tư của nước ngoài xuất hiện. Đồng thời khó khăn chung của nền kinh tế ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động kinh doanh của VMPACK. Tuy nhiên, Công ty cũng đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ sản xuất kinh doanh do Đại hội cổ đông đề ra. Năm 2012 đã đánh dấu sự trưởng thành của mình bằng cột mốc quan trọng khi doanh thu và lợi nhuận cao nhất kể từ khi chính thức đi vào hoạt động SXKD từ năm 2004. Điều này có thể do một số nguyên nhân chủ yếu sau:

- Đầu năm 2012, Công ty ký giá cố định cả năm với một số khách hàng lớn. Tuy nhiên, giá nguyên liệu giấy nguồn nguyên liệu chính của Công ty tương đối ổn định trong năm.

- Công ty đã cố gắng rất lớn trong việc cân đối nguồn vốn đủ hoạt động SXKD, sử dụng vốn hợp lý, đúng mục đích, tổ chức sản xuất hợp lý có hiệu quả, có chiến lược dự trữ nguyên vật liệu chính phù hợp với từng giai đoạn SXKD, cố gắng khai thác tối đa công suất máy móc thiết bị hiện có, định mức tiêu hao sản xuất hợp lý, tăng năng suất lao động ở tất cả các khâu sản xuất, kiểm soát tốt các chi phí bán hàng, quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính.
- Công ty còn đang trong giai đoạn được hưởng ưu đãi thuế TNDN và trong năm 2012 Nhà nước miễn giảm 30% thuế TNDN phải nộp cho doanh nghiệp vừa và nhỏ, gia hạn thời gian tạm nộp thuế TNDN theo thông tư 140/2012/TT-BTC ngày 21/08/2012.

Các chỉ tiêu tài chính năm 2012:

Chỉ tiêu/Đơn vị: triệu đồng	Thực hiện 2012	Kế hoạch 2012	Thực hiện 2011	% Vượt kế hoạch	Tăng trưởng so với năm 2011 (%)
Tổng doanh thu	351.261	285.000	279.962	23,2	25,5
Lợi nhuận sau thuế	48.720	18.000	25.884	170	88
Tổng tài sản	186.975	-	155.767	-	20
Nợ phải trả	49.974	-	54.765	-	-
Vốn chủ sở hữu	137.001	-	101.002	-	35,64%
Tỷ suất LN/VCSH	60%	-	32%	-	-

2. Kế hoạch năm 2013

Năm 2013, dự báo kinh tế trong nước còn khó khăn, cho nên Công ty vẫn còn gặp nhiều khó khăn như:

- Giá nguyên nhiên vật liệu đều tiếp tục tăng so với năm 2012
- Tỷ giá USD/VND và lãi suất ngân hàng mặc dù ổn định nhưng vẫn ở mức cao
- Tốc độ tăng trưởng chậm một số khách hàng của Công ty làm ảnh hưởng đến sản lượng tiêu thụ.
- ❖ Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh 2013:
 - Tổng doanh thu: 360 tỷ đồng
 - Lợi nhuận sau thuế: 22 tỷ đồng. Tỷ suất lợi nhuận/vốn điều lệ: 27,5%
 - Tỷ lệ chia cổ tức: 20%
- ❖ Các nhiệm vụ để thực hiện kế hoạch năm 2013:
 - Đẩy mạnh công tác xúc tiến thương mại, tìm kiếm mở rộng thị trường, tăng doanh số bán hàng đối với khách hàng hiện hữu.
 - Khai thác tối đa công suất thiết bị máy móc để phục vụ sản xuất kinh doanh.
 - Nâng cao năng lực cạnh tranh bằng cách củng cố, thực hiện và phát triển uy tín và thương hiệu, sản phẩm đa dạng và chất lượng, và giá cả cạnh tranh.
 - Áp dụng hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008. Thường xuyên rà soát lại định mức kinh tế kỹ thuật ở từng công đoạn sản xuất, từng khâu vận chuyển để giảm hao hụt, giảm giá thành sản phẩm.
- ❖ Kế hoạch đầu tư:
 - Đầu tư chiều sâu nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khách hàng. Tháng 12 năm 2012 Hội đồng quản trị đã phê duyệt đầu tư máy in 6 màu mới trị giá

24 tỷ đồng nhằm gia tăng công suất và đáp ứng nhu cầu về mẫu mã, chất lượng sản phẩm ngày càng cao của khách hàng. Máy in sẽ đưa vào khai thác và sử dụng từ tháng 7/2013.

3. Câu hỏi cổ đông:

3.1 Công ty đặt chỉ tiêu lợi nhuận giảm, tại sao? (Công ty cung cấp sản phẩm chính cho Vinamilk (VNM) và Tổng công ty dầu thực vật Việt Nam (Vocarimex), VNM đặt mục tiêu tăng trưởng cao, điều này trái ngược với mục tiêu của Công ty). VMPACK có khả năng chiếm thị phần gia công 60% cho VNM trong năm 2013 không?

Mặc dù VNM đặt mục tiêu tăng trưởng cao; tuy nhiên VNM hiện tại có nhiều nhà cung ứng không chỉ riêng VMPACK nên việc tỷ lệ cung ứng cao từ VNM là khó khăn. Mặt khác, do tình hình kinh tế khó khăn nên nhiều nhà sản xuất phải thu hẹp hoạt động kinh doanh, ngay cả ngành dầu. Hơn nữa chi phí đầu vào có thể tăng, chẳng hạn giá xăng dầu có đã tăng mạnh sau tết và nguyên liệu giấy tăng.

Lợi nhuận trong năm 2012 tăng trưởng tốt chủ yếu là do ký được giá tốt với VNM và các Công ty dầu thực vật. Tuy nhiên, hiện tại Công ty còn phải chờ kết quả đấu thầu gia công cho các Công ty này trong thời gian tới khi mức độ cạnh tranh giá cả hiện tại rất khốc liệt. Công ty không thể cung ứng với mức giá quá thấp trong việc đấu thầu vì sẽ gây thiệt hại kinh tế, mà giá sẽ căn cứ vào nhiều yếu tố, chẳng hạn tỷ giá, tồn kho giấy, rủi ro thị trường (giá bột giấy biến động bất thường) và lãi vay. Cho nên, Công ty hiện tại đặt kế hoạch kinh doanh dựa trên Vốn điều lệ, năng lực thực có hiện tại và Ban quản trị cũng luôn quan tâm đến hoạch định tồn kho để đảm bảo nguồn giấy cho hoạt động kinh doanh.

3.2 Doanh thu chính của Công ty hiện tại là từ VNM và Vocarimex, vậy Công ty có đề ra chiến lược mở rộng thị phần trong năm 2013 không?

Công ty cũng có một số khách hàng mới, chẳng hạn Tập đoàn Hiệp Thanh, Somet và một số khách hàng tiềm năng khác đang thương thảo để hạn chế rủi ro khi phụ thuộc nhiều vào VNM và Vocarimex như trong năm 2012. Công ty không có xuất khẩu, mặt dù có gia công cho một số mặt hàng đang xuất khẩu.

3.3 Công ty không có kế hoạch đầu tư máy móc cho thời gian tới, vậy Công ty có thể cho biết công suất của các thiết bị máy móc hiện tại đã hoạt động được bao nhiêu? Chiến lược dài hạn của Công ty như thế nào?

Hiện tại, công suất của nhà máy là 1400 tấn mỗi tháng, nhưng Công ty chỉ mới chạy được khoảng 85% công suất khoảng 1100 tấn mỗi tháng. Do đó, Công ty chưa có nhu cầu đầu tư mới hiện tại, mà chỉ đầu tư nhỏ (máy in 6 màu sẽ hoạt động vào tháng 7/2013). Mặt khác, đầu tư nhà máy mới yêu cầu nguồn vốn khá lớn, trong ngắn hạn Công ty không thể thực hiện, tuy nhiên sau khi chia cổ tức và trích quỹ, Công ty vẫn còn khoảng 24 tỷ có thể sử dụng để đầu tư thêm và mở rộng hoạt động kinh doanh khi cần thiết. Doanh thu sẽ tăng từ việc khai thác máy in mới khoảng 10% kể từ tháng 7 khi máy in được đưa vào hoạt động, để đáp ứng nhu cầu của khách hàng, chẳng hạn VNM.

Tóm tắt các chỉ số tài chính:

đơn vị: triệu đồng	2008	2009	2010	2011	2012
Doanh thu	190,285	170,654	210,984	279,963	351,261
EBITDA	22,342	26,686	29,545	44,007	65,084
EBIT	14,690	18,347	20,910	35,338	56,255
Lãi ròng	3,978	9,879	11,105	25,885	48,721
EPS pha loãng	-	-	-	-	-
Cổ tức	380	-	800	-	-
SLCP lưu hành khi bị pha loãng	-	-	-	-	-
Giá trị sổ sách mỗi cổ phiếu	11,047	8,002	9,390	12,625	17,125
Tiền mặt & các khoản tương đương tiền	3,265	3,932	6,985	10,847	39,239
Tổng tài sản	190,093	149,756	155,464	155,768	186,976
Vốn lưu động	13,181	-28,775	-15,438	15,319	58,072
Nợ dài hạn	32,056	7,131	3,265	0	0
Dòng tiền từ hoạt động kinh doanh	2,129	27,287	28,417	16,554	54,123
Chi tiêu vốn	-1,122	-3,882	-1,946	-1,097	-2,229
Ngân lưu tự do	1,007	23,405	26,471	15,456	51,895

	2008	2009	2010	2011	2012	TB
Tỷ lệ lãi gộp	14.32%	18.58%	17.58%	19.30%	23.54%	18.66%
Tỷ lệ lãi EBITDA	11.74%	15.64%	14.00%	15.72%	18.53%	15.13%
Tỷ lệ lãi EBIT	7.72%	10.75%	9.91%	12.62%	16.02%	11.40%
Tỷ lệ lãi ròng	2.09%	5.79%	5.26%	9.25%	13.87%	7.25%
ROA	213.93%	581.38%	727.68%	1663.38%	2843.00%	1205.87%
ROE	436.59%	1296.54%	1596.37%	2939.45%	4094.12%	2072.61%
Vòng quay tổng tài sản	102.33%	100.43%	138.25%	179.91%	204.97%	145.18%
Tổng tài sản/VCSH	215.09%	233.95%	206.96%	154.22%	136.48%	189.34%
Kỳ thu tiền bình quân	36.10	38.28	34.12	29.30	31.35	33.83
Kỳ trả tiền bình quân	33.52	58.29	52.01	42.02	27.67	42.70
Chỉ số thanh toán hiện hành	1.19	0.63	0.80	1.28	2.16	1.21
Chỉ số thanh toán nhanh	0.29	0.29	0.35	0.65	1.50	0.62
Tổng nợ/tổng nguồn vốn	48.72%	50.86%	36.49%	23.78%	12.64%	34.50%
Tổng nợ/VCSH	95.02%	103.50%	57.46%	31.20%	14.46%	60.33%

Định giá	31/12/2012	5 năm		
		Cao nhất	Thấp nhất	Trung Bình
P/E (LTM)	4.27	16.25	2.01	6.94
P/E (NTM)				
PEG (NTM)				
P/BV	1.52	2.14	0.51	1.15
Giá/Giá trị dòng tiền trên cổ phiếu	3.84	30.34	2.40	7.95
Giá/Doanh thu	0.59	0.83	0.19	0.45
Giá trị doanh nghiệp/EBITDA	2.90	6.48	1.65	3.91
Giá trị doanh nghiệp/Doanh thu	0.54	0.76	0.26	0.57
Lợi suất thực mỗi cổ phiếu		0.13	0.04	0.08

Khuyến cáo

Bản báo cáo này do Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam (KIS) phát hành với sự đóng góp của các chuyên gia của KIS được nêu trong báo cáo. Báo cáo này được viết nhằm mục đích cung cấp thông tin cho khách hàng là các tổ chức đầu tư, các chuyên gia hoặc các khách hàng cá nhân của KIS tại Việt Nam.

Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào ý kiến tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh.

Khi viết bản báo cáo này, chúng tôi dựa vào các nguồn thông tin công khai và các nguồn thông tin đáng tin cậy khác, và chúng tôi giả định các thông tin này là đầy đủ và chính xác, mặc dù chúng tôi không tiến hành xác minh độc lập các thông tin này. KIS không đưa ra, một cách ẩn ý hay rõ ràng, bất kỳ đảm bảo, cam kết hay khai trình nào và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác và đầy đủ của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này.

Các nhận định, đánh giá và dự đoán trong báo cáo này được đưa ra dựa trên quan điểm chủ quan của chúng tôi vào thời điểm đưa ra báo cáo này và có thể thay đổi bất kỳ lúc nào mà không cần báo trước.

KIS có thể đã, đang và sẽ tiếp tục thực hiện các dịch vụ tư vấn đầu tư hoặc tiến hành các công việc kinh doanh khác cho các công ty được đề cập đến trong báo cáo này. Ngoài ra, KIS cũng như các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên của KIS có liên quan đến việc viết hay phát hành báo cáo này có thể đã, đang và sẽ mua hoặc bán có kỳ hạn chứng khoán hoặc chứng khoán phái sinh (bao gồm quyền chọn) của các công ty được đề cập trong báo cáo này, hoặc chứng khoán hay chứng khoán phái sinh của công ty có liên quan theo cách phù hợp hoặc không phù hợp với báo cáo và các ý kiến nêu trong báo cáo này. Vì thế, nhà đầu tư nên ý thức rằng KIS cũng như các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên của KIS có thể có xung đột lợi ích mà điều đó có thể ảnh hưởng đến nhận định.

Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của KIS.

Liên hệ

Trụ sở chính

Tòa nhà Maritime Bank

Tầng 3, 180-192 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP.HCM.

ĐT: +84 8 3838 6068-3914 8585.

Chi nhánh Hà Nội

Tòa nhà CTM

Tầng 6, 299 Cầu Giấy, Quận Cầu Giấy, Hà Nội

ĐT: (844) 3974 4448

Phòng Phân tích

Trưởng phòng Phân tích

Lê Đình Minh Phương

le.dinhminhphuong@kisvn.vn